

(Ban hành theo Quyết định số 37/05/QĐ-TGD ngày 04/05/2005
của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA)

1/1/82

(CHỈ SỬ DỤNG VỚI MẪU ĐƠN BẢO HIỂM HÀNG HẢI MỚI)

ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN ĐƯỜNG KHÔNG

(Không áp dụng cho hàng hóa gửi bằng đường bưu điện)

RỦI RO ĐƯỢC BẢO HIỂM

1. Bảo hiểm này bảo hiểm mọi rủi ro về mất mát hay hư hại xảy ra cho đối tượng được bảo hiểm, trừ những trường hợp quy định ở điều 2, 3 và 4 dưới đây.

LOẠI TRỪ BẢO HIỂM

2. Trong mọi trường hợp, bảo hiểm này không chịu trách nhiệm đối với:
 - 2.1. Những mất mát, hư hỏng hay chi phí được quy là việc làm xấu cố ý của người được bảo hiểm.
 - 2.2. Rò chảy thông thường, hao hụt trọng lượng hay giảm thể tích thông thường hoặc hao mòn tự nhiên của đối tượng bảo hiểm.
 - 2.3. Những mất mát, hư hại hay chi phí phát sinh do việc đóng gói hoặc chuẩn bị cho đối tượng bảo hiểm không đầy đủ hoặc không thích hợp.
 - 2.4. Những mất mát, hư hại hay chi phí phát sinh do khuyết tật hoặc bản chất của đối tượng bảo hiểm.
 - 2.5. Những mất mát, hư hại hay chi phí phát sinh do máy bay, phương tiện vận tải, container, xe tải không thích hợp cho việc vận chuyển an toàn đối tượng bảo hiểm, nếu người được bảo hiểm hay người làm công cho họ được biết riêng về tình trạng không thích hợp đó vào thời gian bốc xếp đối tượng bảo hiểm.
 - 2.6. Những mất mát, hư hại hay chi phí trực tiếp gây ra do chậm trễ, ngay cả khi chậm trễ xảy ra do một rủi ro được bảo hiểm.
 - 2.7. Những mất mát, hư hại hay chi phí do chủ sở hữu, người quản lý, người thuê hay người điều hành không trả được nợ hoặc thiếu thốn về tài chính.
 - 2.8. Những mất mát, hư hại hay chi phí phát sinh từ việc sử dụng bất kỳ một loại vũ khí chiến tranh gì có sử dụng năng lượng nguyên tử, hạt nhân và/ hoặc phản ứng hạt nhân, phóng xạ hay tương tự.

ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN ĐƯỜNG KHÔNG 1/1/82

3. Trong mọi trường hợp, bảo hiểm này loại trừ những tổn thất, tổn hại, hay chi phí gây ra bởi:
 - 3.1. Chiến tranh, nội chiến, cách mạng khởi nghĩa, phản loạn hay quần chúng nổi dậy khi xảy ra những biến cố đó hoặc do bất kỳ hành động thù địch nào khác của một thế lực tham chiến hay chống lại thế lực này.
 - 3.2. Việc chiếm, bắt giữ tài sản hoặc kiểm chế hay cầm giữ (trừ khi do cướp) và hậu quả của nó hay bất kỳ mưu toan thực hiện những sự việc này.
 - 3.3. Mìn, thủy lôi hay những vũ khí chiến tranh bất kỳ nào khác.
4. Trong mọi trường hợp, bảo hiểm loại này loại trừ những tổn thất, tổn hại hay chi phí:
 - 4.1. Do những người đình công hay công nhân bị cấm xưởng gây ra hoặc do những người tham gia các vụ gây rối trong lao động làm náo loạn hoặc bạo loạn gây ra.
 - 4.2. Hậu quả của những cuộc đình công, cấm xưởng hay những vụ gây rối trong lao động, phản loạn hoặc bạo động.
 - 4.3. Do bất kỳ kẻ khủng bố nào hoặc do bất kỳ người nào đang hành động vì một lý do chính trị nào gây ra.

THỜI HẠN BẢO HIỂM

5. 5.1. Bảo hiểm này bắt đầu có hiệu lực từ khi hàng hóa được bảo hiểm rời kho hoặc nơi chứa hàng tại địa điểm ghi trong hợp đồng bảo hiểm để bắt đầu vận chuyển và tiếp tục có hiệu lực trong suốt hành trình vận chuyển bình thường và kết thúc hoặc vào:
 - 5.1.1. Khi giao hàng vào kho hay nơi chứa hàng cuối cùng của người nhận hàng hoặc của một người nào khác tại nơi nhận có tên ghi trong hợp đồng bảo hiểm.
 - 5.1.2. Khi giao hàng cho bất kỳ kho hoặc nơi chứa hàng nào khác, dù trước khi tới hay tại nơi nhận ghi trong hợp đồng bảo hiểm mà người được bảo hiểm chọn dùng làm:
 - 5.1.2.1. Nơi chứa hàng ngoài quá trình vận chuyển bình thường, hoặc
 - 5.1.2.2. Nơi để chia hay phân phối hàng
- Hoặc
- 5.1.3. Khi hết hạn 30 ngày sau khi hoàn thành dỡ hàng hóa bảo hiểm khỏi máy bay tại nơi dỡ hàng cuối cùng, chọn thời điểm xảy ra trước.
- 5.2. Nếu sau khi dỡ hàng khỏi máy bay tại sân bay dỡ hàng cuối cùng, nhưng trước khi kết thúc bảo hiểm này, hàng hóa được gửi đến một địa điểm không đúng nơi nhận ghi trong bảo hiểm thì bảo hiểm này trong khi giữ nguyên hiệu lực theo quy định kết thúc nói trên, sẽ không mở rộng giới hạn quá lúc bắt đầu vận chuyển tới nơi nhận khác đó.
- 5.3. Bảo hiểm này giữ nguyên hiệu lực (theo quy định và kết thúc nói trên và quy định trong điều 6 dưới đây) khách hàng bị chậm trễ ngoài khả năng kiểm soát của người được bảo hiểm, khi máy bay bị lệch hướng bất kỳ, dỡ hàng bắt buộc, xếp lại hàng hay chuyển tải cũng như khi có bất kỳ

thay đổi nào về hành trình xuất phát từ việc thực hiện một quyền tự do mà hợp đồng chuyên chở đã dùng cho sở hữu chủ hoặc người thuê máy bay.

6. Nếu do những tình huống ngoài khả năng kiểm soát của người được bảo hiểm mà hợp đồng vận chuyển kết thúc tại một sân bay hay một nơi không phải nơi nhận có tên ghi trong đơn bảo hiểm hoặc việc vận chuyển được kết thúc theo cách nào khác trước khi giao hàng theo quy định điều 5 ở trên thì bảo hiểm này cũng kết thúc trừ khi có giấy báo gửi ngay cho người bảo hiểm yêu cầu tiếp tục bảo hiểm khi bảo hiểm vẫn còn hiệu lực, với điều kiện phải trả thêm phí bảo hiểm nếu người bảo hiểm yêu cầu, hoặc
 - 6.1. Cho tới khi hàng được đem bán và giao tại sân bay hay địa điểm đó, hoặc trừ khi có thỏa thuận riêng khác, cho tới khi hết hạn 30 ngày sau khi hàng bảo hiểm đến sân bay hay địa điểm đó, tùy theo thường hợp nào đến trước, hoặc
 - 6.2. Nếu hàng hóa được gửi đi trong thời hạn 30 ngày đó (hoặc bất kỳ thời hạn mở rộng thỏa thuận nào) để tới nơi nhận hàng có ghi tên trong đơn bảo hiểm hay tới bất kỳ nơi nhận hàng nào khác, cho tới khi kết thúc bảo hiểm theo những quy định của điều 5 kể trên.
7. Nếu sau khi bảo hiểm này bắt đầu có hiệu lực mà người được bảo hiểm lại thay đổi nơi nhận hàng thì bảo hiểm này vẫn giữ nguyên với phí bảo hiểm và điều kiện thỏa thuận riêng, nhưng phải có thông báo gửi ngay cho người bảo hiểm.

KHIẾU NẠI BỒI THƯỜNG.

8. 8.1. Để có thể đòi bồi thường theo đơn bảo hiểm này người được bảo hiểm phải có một quyền lợi có thể bảo hiểm trong đối tượng bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất.
 - 8.2. Tiếp theo điều 8.1 trên đây, người được bảo hiểm có quyền đòi bồi thường cho số tổn thất được bảo hiểm phát sinh trong phạm vi của đơn bảo hiểm này, dù cho tổn thất xảy ra trước khi hợp đồng bảo hiểm được ký kết trừ khi người được bảo hiểm đã biết là có tổn thất xảy ra và người bảo hiểm thì chưa biết.
9. Nếu do hậu quả của một rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm này mà việc vận chuyển phải kết thúc tại một nơi không phải nơi nhận có tên ghi trong đơn bảo hiểm thì người bảo hiểm sẽ phải trả cho người được bảo hiểm những chi phí phụ trội hợp lý để bốc dỡ, lưu kho và vận chuyển tiếp tới nơi nhận thuộc phạm vi bảo hiểm.

Điều 9 này không áp dụng cho tổn thất chung hoặc chi phí cứu hộ nhưng phải phụ thuộc những quy định loại trừ bảo hiểm có trong các điều 2, 3, 4 ở trên và không bao gồm những chi phí phát sinh từ sai lầm, bất cẩn, từ tình trạng không trả được nợ hay thiếu thốn về mặt tài chính của người được bảo hiểm hay những người làm công cho họ.
10. Bảo hiểm này không bồi thường tổn thất toàn bộ ước tính trừ khi việc từ bỏ quyền lợi bảo hiểm được coi là hợp lý do không tránh khỏi tổn thất toàn bộ thực tế hay do chi phí cứu hàng, tu bổ và gửi tiếp đến nơi nhận hàng thuộc phạm vi bảo hiểm có thể vượt quá giá trị của hàng hóa tại nơi đến.

ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN ĐƯỜNG KHÔNG 1/1/82

11. 11.1. Nếu người được bảo hiểm ký kết bất kỳ hợp đồng bảo hiểm trên giá trị nào cho hàng hóa được bảo hiểm thì giá trị thỏa thuận của hàng hóa phải được coi như đã gia tăng tới tổng số tiền của bảo hiểm này, và mọi bảo hiểm trên giá trị để bảo hiểm tổn thất và trách nhiệm phải được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm có trong bảo hiểm này và tổng số tiền đã nói tới.

Trường hợp phát sinh khiếu nại người được bảo hiểm phải cung cấp cho người bảo hiểm bằng chứng về những số tiền bảo hiểm thuộc tất cả những bảo hiểm khác.
- 11.2. Khi bảo hiểm trên giá thì điều khoản sau sẽ được áp dụng

Giá trị thỏa thuận của hàng hóa sẽ được coi tương đương với tổng số tiền bảo hiểm trong bảo hiểm ban đầu và tất cả những bảo hiểm trên giá trị cho người được bảo hiểm và trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm này phải được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm có trong bảo hiểm này và tổng số tiền nói tới.

Trong trường hợp phát sinh khiếu nại người được bảo hiểm phải cung cấp cho người bảo hiểm bằng chứng về số tiền bảo hiểm thuộc tất cả các bảo hiểm khác.

LỢI ÍCH CỦA BẢO HIỂM

12. Bảo hiểm này không có hiệu lực đối với lợi ích của người vận chuyển hay của người quản thủ hàng hóa nào khác.

GIẢM THIỂU TỔN THẤT

13. Trách nhiệm của người được bảo hiểm, những người làm công và đại lý của họ đối với tổn thất thuộc phạm vi bồi thường của bảo hiểm này là:
 - 13.1. Phải áp dụng những biện pháp có thể coi là hợp lý nhằm mục đích ngăn ngừa hoặc giảm nhẹ tổn thất đó, và
 - 13.2. phải đảm bảo các quyền khiếu nại người vận chuyển, người quản thủ hàng hóa hay những người thứ 3 khác được duy trì và thực hiện thỏa đáng và người bảo hiểm, ngoài trách nhiệm đối với tổn thất thuộc phạm vi bồi thường của bảo hiểm này còn phải hoàn trả người được bảo hiểm mọi khoản chi phí phải chi ra một cách hợp lý và thỏa đáng trong khi thực hiện nhiệm vụ này.
14. Mọi biện pháp do người được bảo hiểm hoặc người bảo hiểm thi hành với mục đích cứu vớt, bảo quản, hoặc phục hồi lại đối tượng được bảo hiểm đều không được coi như từ chối hoặc chấp nhận việc từ bỏ hoặc làm phương hại đến các quyền hạn của đôi bên.

TRÁNH CHẬM TRỄ

15. Bảo hiểm này đặt điều kiện người được bảo hiểm trong mọi tình huống phải hành động khẩn trương hợp lý trong phạm vi kiểm soát được của họ.

LUẬT PHÁP VÀ TẬP QUÁN

16. Bảo hiểm này được chi phối bởi luật pháp và tập quán Anh.

Ghi chú: Người được bảo hiểm cần thông báo ngay cho Người bảo hiểm khi họ biết về một trường hợp “vẫn được bảo hiểm” theo bảo hiểm này và quyền đối với việc bảo hiểm đó còn phụ thuộc vào việc tuân thủ nghĩa vụ này.
